

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5281/SNV-TCBC&CCVC

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2026

V/v tham gia ý kiến đối với hồ sơ trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Trên cơ sở ý kiến đồng ý của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo trình tự, thủ tục rút gọn (tại Công văn số 402/TT-VP ngày 08/6/2026);

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7371/UBND-TH ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật theo trình tự thủ tục rút gọn; theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, soạn thảo dự thảo Nghị quyết nêu trên theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (đính kèm).

Đề đảm bảo trình tự, thủ tục quy định, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, có ý kiến góp ý đối với các dự thảo nêu trên; văn bản góp ý gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 12/6/2026**. Trường hợp đến hết ngày 12/6/2026, Sở Nội vụ không nhận được ý kiến tham gia bằng văn bản được hiểu các cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất với dự thảo.

2. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh phối hợp, chỉ đạo Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa đăng tải toàn văn các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nêu trên theo quy định (*03 ngày từ ngày 08/6/2026 đến hết ngày 12/6/2026*); hết thời hạn đăng tải, đề nghị Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa có Văn bản tổng hợp, thống kê các ý kiến tham gia dự thảo, gửi Sở Nội vụ theo quy định.

Sở Nội vụ trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện./.

*(Đính kèm dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)*

**Nơi nhận (VBĐT):**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng Văn hóa và Xã hội các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Sở);
- Lưu: VT, TCBC&CCVC.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Chí Vương**

Số: /TTr-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Về việc quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày / /2026,

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với các nội dung trọng tâm như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT.

### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: *“a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”*.

- Tại khoản 2 và khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ đã giao thẩm quyền trực tiếp cho địa phương như sau:

*“2. Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán cho mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1 Điều này; khả năng cân đối của ngân sách địa phương; quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của các thôn, tổ dân phố trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:*

*a) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*b) Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;*

*c) Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.*

*3. Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và không phải xin ý kiến các bộ, cơ quan trung ương.”*

Việc ban hành Nghị quyết là bước cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp, bố trí, sử dụng và thực hiện chế độ đối với lực lượng ở cơ sở.

- Phù hợp với thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh trong việc quyết định các chế độ, định mức chi ngân sách theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước.

## **2. Cơ sở thực tiễn và những vấn đề phát sinh**

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2026 và bãi bỏ toàn bộ các quy định liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ<sup>1</sup>.

Về phía địa phương, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện nay đang tồn tại song song hai văn bản quy định về chế độ phụ cấp áp dụng cho các khu vực trước khi sắp xếp, bao gồm:

- Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (cũ)<sup>2</sup>.

- Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (cũ)<sup>3</sup>.

Các nghị quyết nêu trên đều được ban hành dựa trên các căn cứ pháp lý cũ đã hết hiệu lực, có sự chênh lệch lớn về mức chi trả, hình thức bố trí chức danh và hoàn toàn không còn phù hợp với các tiêu chuẩn, nguyên tắc khoán quỹ phụ cấp mới quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, việc khẩn trương ban hành một Nghị quyết mới thống nhất trên toàn tỉnh để thay thế hai văn bản cũ là yêu cầu khách quan, bắt buộc.

<sup>1</sup> Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

<sup>2</sup> Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

<sup>3</sup> Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp) Quy định một số nội dung về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ hàng tháng đối với Ban Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Đồng thời, sự tồn tại song song này dẫn đến sự chênh lệch, thiếu đồng bộ về mức chi trả, hình thức bố trí chức danh trên cùng một địa bàn hành chính mới, đồng thời các căn cứ pháp lý cũ đã không còn phù hợp với nguyên tắc khoán quỹ phụ cấp mới tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, việc khẩn trương ban hành một Nghị quyết mới, thống nhất áp dụng trên toàn tỉnh là yêu cầu khách quan, cấp thiết.

### **3. Dự báo tác động tiêu cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.**

Do Nghị định số 185/2026/NĐ-CP có hiệu lực ngay từ ngày ký và bãi bỏ quy định cũ, nếu Hội đồng nhân dân tỉnh không kịp thời ban hành Nghị quyết mới sẽ dẫn đến các hệ quả sau:

*a) Về hành lang pháp lý:* Sẽ tạo ra "khoảng trống pháp lý", khiến các cơ quan, địa phương không có cơ sở để thực hiện chi trả phụ cấp và các chế độ chính sách đi kèm cho lực lượng nòng cốt ở cơ sở.

*b) Về an sinh và tâm lý cơ sở:* Sự chậm trễ sẽ tác động trực tiếp đến quyền lợi, thu nhập của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Đặc biệt, trong bối cảnh toàn tỉnh đang triển khai quyết liệt việc sắp xếp lại thôn, tổ dân phố (dự kiến giảm 351 đơn vị), khối lượng công việc của những người ở lại là rất lớn. Việc thiếu vắng kịp thời các chính sách động viên sẽ làm giảm sút động lực làm việc, gây khó khăn trực tiếp cho công tác điều hành, quản lý của chính quyền cấp xã.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ BỐ CỤC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Đối tượng áp dụng**

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định (bao gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận).

- Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Các cơ quan, tổ chức, địa phương, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng ngân sách và thực hiện chi trả chế độ, chính sách tại địa phương.

### **2. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

**3. Bộ cục dự kiến:** Dự thảo Nghị quyết dự kiến gồm 7 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố
- Điều 3. Mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.
- Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm
- Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 6. Tổ chức thực hiện
- Điều 7. Điều khoản thi hành

### **III. NỘI DUNG CƠ BẢN**

**1. Đề xuất mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố**

Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 quy định:

*“1. Ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) để chi phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố như sau:*

*a) Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được khoán quỹ phụ cấp bằng **8,0 lần mức lương cơ sở**;*

*b) Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được khoán quỹ phụ cấp bằng **6,5 lần mức lương cơ sở**.”*

3. *Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và không phải xin ý kiến các bộ, cơ quan trung ương.”*

Căn cứ khoản 3 Điều 15 Nghị định 185/2026/NĐ-CP và tình hình thực tế nhằm động viên lực lượng ở cơ sở sau khi thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố, UBND tỉnh đề xuất sử dụng ngân sách địa phương để tăng thêm 1,0 lần mức lương cơ sở vào quỹ khoán phụ cấp, cụ thể:

- Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng **9,0 lần mức lương cơ sở** (Cơ cấu: Bí thư chi bộ: 3,1 lần; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 3,0 lần; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,9 lần).

- Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản này được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng **7,5 lần mức lương cơ sở** (Cơ cấu: Bí thư chi bộ: 2,6 lần; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 lần; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,4 lần).

## **2. Đề xuất mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố**

Tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Vì vậy, qua rà soát, UBND tỉnh đề xuất như sau:

Có 06 chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, gồm: Phó Bí thư chi bộ; Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố; Chi hội trưởng Hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Bí thư Chi đoàn Thanh niên. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 06 người. Mức hỗ trợ hàng tháng (từ nguồn ngân sách tỉnh) đối với các chức danh này như sau:

- Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng thôn hoặc Phó Tổ trưởng tổ dân phố được hỗ trợ bằng 1,0 mức lương cơ sở/người/tháng.

- Các chức danh Chi hội Trưởng (Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh) và Bí thư Chi đoàn TNCSHCM ở thôn, tổ dân phố được hỗ trợ bằng 0,7 mức lương cơ sở/người/tháng.

### **3. Đánh giá tác động và lý do đề xuất**

#### ***a) Tác động tích cực đến ngân sách nhà nước***

Theo Thông báo Kết luận số 376/TB-VPUB ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh về rà soát phương án sắp xếp, toàn tỉnh từ 1.233 đơn vị (*683 thôn, 550 tổ dân phố*) **sẽ giảm 351 đơn vị**, chỉ còn lại **882 đơn vị** (*522 thôn, 360 tổ dân phố*).

Mức tăng thêm **1,0 lần mức lương cơ sở<sup>4</sup>** sẽ làm tăng chi ngân sách tỉnh như sau:

- Tăng chi mỗi tháng: 882 đơn vị x 2.530.000 đồng = 2.231.460.000 đồng.

- Tăng chi mỗi năm: 2.231.460.000 đồng x 12 tháng = 26.777.520.000 đồng/năm (khoảng 26,78 tỷ đồng/năm).

Tuy nhiên, đánh giá tổng thể việc giảm được 351 thôn, tổ dân phố (*từ 1.233 xuống 882 đơn vị, tương đương giảm 28,5%*) giúp ngân sách tỉnh cắt giảm vĩnh viễn, hoàn toàn một lượng khổng lồ chi phí cố định hàng năm như: quỹ phụ cấp của 351 đơn vị cũ, kinh phí hoạt động đoàn thể, chi phí xây dựng, duy tu nhà văn hóa, thiết chế cơ sở...

Do đó, số kinh phí tăng thêm hoàn toàn có thể được bù đắp và tự cân đối từ chính khoản ngân sách không lỗ tiết kiệm được nhờ việc sắp xếp, tinh gọn 351 thôn, tổ dân phố; đây là bài toán hiệu quả khi chúng ta vừa tinh gọn được bộ máy (giảm 28,5% đơn vị) vừa có nguồn lực để nâng cao đời sống, hiệu quả công tác cho đội ngũ nông cốt ở cơ sở, không gây áp lực mới cho ngân sách tỉnh.

#### ***b) Tác động thực tiễn tại địa phương***

So với Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn để thôn, tổ dân phố đạt loại 1 tăng gấp đôi (*thôn từ 350 lên 700 hộ; tổ dân phố từ 500 lên 1.000 hộ*). Khi sáp nhập, địa bàn rộng hơn, dân số đông hơn, tính chất nhân khẩu học phức tạp hơn. Khối lượng công việc của Bí thư, Trưởng

<sup>4</sup> lấy mức lương cơ sở hiện hành là 2.530.000 đồng làm mốc tính

thôn/Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận sẽ tăng ít nhất gấp rưỡi đến gấp đôi. Việc tăng phụ cấp góp phần giữ chân cán bộ, tránh tình trạng xin nghỉ việc hàng loạt vì "*việc nhiều, lương ít*", rui ro biến động nhân sự, tạo động lực thiết yếu để cán bộ cơ sở yên tâm công tác.

#### **4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm**

Khuyến khích việc kiêm nhiệm các chức danh ở cơ sở để tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương.

Dự thảo Nghị quyết quy định rõ việc kiêm nhiệm chức danh và tỷ lệ phần trăm hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bảo đảm nguyên tắc công bằng, tương xứng với khối lượng công việc đảm nhiệm thêm, không để xảy ra tình trạng hình thức hoặc quá tải trong thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

##### ***a) Việc kiêm nhiệm chức danh***

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố;
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;
- Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố;
- Một người kiêm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao;
- Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí việc kiêm nhiệm chức danh phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

##### ***b) Phụ cấp kiêm nhiệm***

- Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.
- Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người trong số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được hưởng bằng 50% mức hỗ trợ quy định của

chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp (hoặc mức hỗ trợ) kiêm nhiệm cao nhất.

Từ cơ sở trên, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc ban hành Nghị quyết này là cực kỳ cấp thiết, vừa bảo đảm tuân thủ quy định, vừa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và tài liệu liên quan)*

**Nơi nhận: (VBĐT)**

- Như trên;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: NV, TP, TC;
- VPUB: LĐ, NC, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Hùng**

Số: /2026/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ ....

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

*Khánh Hòa.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

### 2. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;
- Các cơ quan, tổ chức, địa phương, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố**

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm các chức danh: Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 03 người.

3. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được hưởng mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau:

a) Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng 9,0 lần mức lương cơ sở.

Cơ cấu phụ cấp gồm: Bí thư chi bộ: 3,1 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 3,0 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,9 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản này được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng 7,5 lần mức lương cơ sở.

Cơ cấu phụ cấp gồm: Bí thư chi bộ: 2,6 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt

trận: 2,4 lần mức lương cơ sở.

**Điều 3. Mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.**

1. Các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố có 06 chức danh gồm:

- Phó Bí thư chi bộ;
- Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố;
- Chi hội trưởng Hội Phụ nữ;
- Chi hội trưởng Hội Nông dân;
- Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh;
- Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

2. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 06 người.

3. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Phó Bí thư chi bộ; Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng bằng 1,0 mức lương cơ sở/người/tháng từ nguồn ngân sách tỉnh.

b) Chi hội Trưởng các chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh và Bí thư Chi đoàn TNCSHCM ở thôn, tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,7 mức lương cơ sở/người/tháng từ nguồn ngân sách tỉnh.

**Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm**

1. Việc kiêm nhiệm chức danh

a) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố;

b) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;

c) Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố;

d) Một người kiêm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao;

e) Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí việc kiêm nhiệm chức danh phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

## 2. Phụ cấp kiêm nhiệm

a) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.

b) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người trong số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được hưởng bằng 50% mức hỗ trợ quy định của chức danh kiêm nhiệm.

4. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp (hoặc mức hỗ trợ) kiêm nhiệm cao nhất.

5. Phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để tính đóng chế độ bảo hiểm xã hội.

## **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách Trung ương.

2. Ngân sách tỉnh.

## **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2026.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực:

a) Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

b) Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp) Quy định một số nội dung về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ hàng tháng đối với Ban Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài Chính;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh; Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Các Ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

## THÔNG BÁO

**Truyền thông dự thảo Nghị quyết mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025);

Căn cứ Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nội vụ thực hiện truyền thông dự thảo Nghị quyết mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; cụ thể như sau:

- Hình thức: đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ tại địa chỉ: <https://snv.khanhhoa.gov.vn/>
- Thời gian truyền thông: được thực hiện từ khi tổ chức lấy ý kiến đến khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.
- Nội dung truyền thông: chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Sở Nội vụ thông báo đến các Sở, ban ngành, đoàn thể và UBND xã, phường biết và tham gia góp ý./.

**Nơi nhận: (VBĐT)**

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Văn phòng Sở (đăng Trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, TCBC&CCVC.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Chí Vương**

**PHỤ LỤC****Nội dung truyền thông**

(Kèm theo Thông báo số \_\_\_\_\_ /TB-SNV ngày \_\_\_\_\_ /6/2026 của Sở Nội vụ)

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT****1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định:

*“a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;*

*b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

- Tại khoản 2 và khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ đã giao thẩm quyền trực tiếp cho địa phương như sau:

*“2. Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán cho mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1 Điều này; khả năng cân đối của ngân sách địa phương; quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của các thôn, tổ dân phố trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:*

*a) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*b) Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;*

*c) Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.*

*3. Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và không phải xin ý kiến các bộ, cơ quan trung ương.”*

Việc ban hành Nghị quyết là bước cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp, bố trí, sử dụng và thực hiện chế độ đối với lực lượng ở cơ sở.

- Phù hợp với thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh trong việc quyết định các chế độ, định mức chi ngân sách theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước.

## **2. Cơ sở thực tiễn và những vấn đề phát sinh**

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/5/2026 năm 2026 và bãi bỏ toàn bộ các quy định liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ<sup>1</sup>.

Về phía địa phương, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện nay đang tồn tại song song hai văn bản quy định về chế độ phụ cấp áp dụng cho các khu vực trước khi sắp xếp, bao gồm:

- Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (cũ)<sup>2</sup>.

- Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (cũ)<sup>3</sup>.

Các nghị quyết nêu trên đều được ban hành dựa trên các căn cứ pháp lý cũ đã hết hiệu lực, có sự chênh lệch lớn về mức chi trả, hình thức bố trí chức danh và hoàn toàn không còn phù hợp với các tiêu chuẩn, nguyên tắc khoán quỹ phụ cấp mới quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, việc khẩn trương ban hành một Nghị quyết mới thống nhất trên toàn tỉnh để thay thế hai văn bản cũ là yêu cầu khách quan, bắt buộc.

Đồng thời, sự tồn tại song song này dẫn đến sự chênh lệch, thiếu đồng bộ về mức chi trả, hình thức bố trí chức danh trên cùng một địa bàn hành chính mới, đồng thời các căn cứ pháp lý cũ đã không còn phù hợp với nguyên tắc khoán quỹ phụ cấp mới tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, việc khẩn trương ban hành một Nghị quyết mới, thống nhất áp dụng trên toàn tỉnh là yêu cầu khách quan, cấp thiết.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ BỐ CỤC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Đối tượng áp dụng**

<sup>1</sup> Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

<sup>2</sup> Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

<sup>3</sup> Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp) Quy định một số nội dung về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ hàng tháng đối với Ban Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định (bao gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận).

- Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Các cơ quan, tổ chức, địa phương, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng ngân sách và thực hiện chi trả chế độ, chính sách tại địa phương.

## **2. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

## **3. Bộ cục dự kiến:** Dự thảo Nghị quyết dự kiến gồm 7 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Điều 2. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

- Điều 3. Mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm

- Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

- Điều 6. Tổ chức thực hiện

- Điều 7. Điều khoản thi hành

## **III. NỘI DUNG CƠ BẢN**

### **1. Đề xuất mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố**

Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 quy định:

*“1. Ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) để chi phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố như sau:*

*a) Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị*

*hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở;*

*b) Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở.”*

*3. Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và không phải xin ý kiến các bộ, cơ quan trung ương.”*

Căn cứ khoản 3 Điều 15 Nghị định 185/2026/NĐ-CP và tình hình thực tế nhằm động viên lực lượng ở cơ sở sau khi thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố, UBND tỉnh đề xuất sử dụng ngân sách địa phương để tăng thêm 1,0 lần mức lương cơ sở vào quỹ khoán phụ cấp, cụ thể:

- Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng **9,0 lần mức lương cơ sở** (Cơ cấu: Bí thư chi bộ: 3,1 lần; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 3,0 lần; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,9 lần).

- Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản này được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng **7,5 lần mức lương cơ sở** (Cơ cấu: Bí thư chi bộ: 2,6 lần; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 lần; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,4 lần).

## **2. Đề xuất mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố**

Tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Vì vậy, qua rà soát, UBND tỉnh đề xuất như sau:

Có 06 chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, gồm: Phó Bí thư chi bộ; Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố; Chi hội trưởng Hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Bí thư Chi đoàn Thanh niên. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 06 người. Mức hỗ trợ hàng tháng (từ nguồn ngân sách tỉnh) đối với các chức danh này như sau:

- Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng thôn hoặc Phó Tổ trưởng tổ dân phố được hỗ trợ bằng 1,0 mức lương cơ sở/người/tháng.

- Các chức danh Chi hội Trưởng (Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh) và Bí thư Chi đoàn TNCSHCM ở thôn, tổ dân phố được hỗ trợ bằng 0,7 mức lương cơ sở/người/tháng./.

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH**  
**DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

<b>Quy phạm pháp luật hiện hành</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</b>	<b>Thuyết minh</b>
<p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Nghị quyết này mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ</p>	<p>Đảm bảo đúng thẩm quyền được giao tại Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Việc ban hành Nghị quyết mới nhằm tạo khung pháp lý đồng bộ, thống nhất áp dụng trên toàn tỉnh sau khi sáp nhập đơn</p>

<p><i>“b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.</i></p> <p>- Tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ<sup>1</sup> đã giao thẩm quyền trực tiếp cho địa phương như sau:</p> <p><i>“2. Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán cho mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1 Điều này; khả năng cân đối của ngân sách địa phương; quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của các thôn, tổ dân phố trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:</i></p> <p><i>a) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;</i></p> <p><i>b) Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ</i></p>	<p>dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;</p> <p>- Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;</p> <p>- Các cơ quan, tổ chức, địa phương, cá nhân có liên quan.</p>	<p>vị hành chính</p>
--	---	----------------------

<sup>1</sup> Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

<p><i>cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;</i></p> <p><i>c) Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.”</i></p>		
<p><b>Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ:</b></p> <p>- <b>Khoản 1 và 2 Điều 14</b> quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm các chức danh: Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban Công tác Mặt trận và số lượng không quá 03 người .</p> <p>- <b>Khoản 1 Điều 15</b> quy định mức khoán quỹ phụ cấp:</p> <p>+ Bằng 8,0 lần mức lương cơ sở đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng; thôn, tổ dân phố ở khu vực biên giới, hải đảo, đặc biệt khó khăn.</p>	<p><b>Điều 2. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố</b></p> <p>1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm các chức danh: Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban Công tác Mặt trận.</p> <p>2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 03 người.</p> <p>3. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được hưởng mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau:</p> <p>a) Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ</p>	<p>- Việc Dự thảo quy định các chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (tối đa 03 người) là phù hợp và bám sát quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.</p> <p>- Dự thảo của tỉnh Khánh Hòa đề xuất mức khoán quỹ phụ cấp hàng tháng là 9,0 lần và 7,5 lần mức lương cơ sở, cao hơn so với mức chuẩn của Trung ương quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (tương ứng là 8,0 lần và 6,5 lần). Việc nâng mức khoán phụ cấp này được thực hiện dựa trên cơ sở pháp lý tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định 185/2026/NĐ-CP, cho phép Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn quy định chung của</p>

<p>+ Bằng 6,5 lần mức lương cơ sở đối với các thôn, tổ dân phố không thuộc các trường hợp trên.</p> <p>- <b>Khoản 2 Điều 15</b> giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách.</p> <p>- <b>Khoản 3 Điều 15</b> quy định: Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p>	<p>quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng 9,0 lần mức lương cơ sở.</p> <p>Cơ cấu phụ cấp gồm: Bí thư chi bộ: 3,1 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 3,0 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,9 lần mức lương cơ sở.</p> <p>b) Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản này được áp dụng quỹ phụ cấp hàng tháng bằng 7,5 lần mức lương cơ sở.</p> <p>Cơ cấu phụ cấp gồm: Bí thư chi bộ: 2,6 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,4 lần mức lương cơ sở.</p>	<p>nhà nước để áp dụng tại địa phương nếu sử dụng nguồn ngân sách của tỉnh. Đồng thời, mức tăng thêm 1,0 lần mức lương cơ sở sẽ làm tăng chi ngân sách tỉnh mỗi năm khoảng 26,78 tỷ đồng/năm; ít hơn rất nhiều so với kinh phí (<i>như: quỹ phụ cấp của 351 đơn vị cũ, kinh phí hoạt động đoàn thể, chi phí xây dựng, duy tu nhà văn hóa, thiết chế cơ sở...</i>) tiết kiệm được do giảm 351 thôn, tổ dân phố. Mặt khác, so với Nghị định số 33/2023/NĐ-CP<sup>2</sup>, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn để thôn, tổ dân phố đạt loại 1 tăng gấp đôi (thôn từ 350 lên 700 hộ; tổ dân phố từ 500 lên 1.000 hộ). Khi sáp nhập, địa bàn rộng hơn, dân số đông hơn, tính chất nhân khẩu học phức tạp hơn; khối lượng công việc của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận sẽ tăng ít nhất gấp rưỡi đến gấp đôi.</p>
---	--	--

<sup>2</sup> Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

		<p>- Việc quy định rõ "<i>cơ cấu phụ cấp</i>" bằng các hệ số lương cơ sở cụ thể cho từng chức danh (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/Tổ trưởng, Trưởng ban Công tác Mặt trận) là nhằm cụ thể hóa trách nhiệm của HĐND cấp tỉnh được giao tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.</p>
<p><b>Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ:</b></p> <p>- <b>Tại đoạn 2 khoản 1 Điều 4</b> quy định: "<i>Ngoài chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố để hỗ trợ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc thực hiện các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.</i>"</p> <p>- <b>Tại điểm c khoản 2 Điều 15</b> quy định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể: "<i>Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối</i></p>	<p><b>Điều 3. Mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.</b></p> <p>1. Các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố có 06 chức danh gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó Bí thư chi bộ;</li> <li>- Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố;</li> <li>- Chi hội trưởng Hội Phụ nữ;</li> <li>- Chi hội trưởng Hội Nông dân;</li> <li>- Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh;</li> <li>- Bí thư Chi đoàn Thanh niên.</li> </ul> <p>2. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi thôn, tổ dân phố tối đa 06 người.</p> <p>3. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh</p>	<p>- Dự thảo Nghị quyết thực hiện đúng thẩm quyền được phân cấp tại khoản 1 Điều 4 và điểm c khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Theo đó, HĐND cấp tỉnh được giao quyền quyết định cụ thể về chức danh, số lượng và mức hỗ trợ đối với những "<i>người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố</i>".</p> <p>- Việc địa phương quy định cụ thể 06 chức danh (Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng thôn, các Chi hội trưởng đoàn thể...) với số lượng tối đa 06 người và quy định mức hỗ trợ rõ ràng (1,0 và 0,7 lần mức lương cơ sở) chi trả từ ngân sách tỉnh là nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương,</p>

<p><i>với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố."</i></p>	<p>tại khoản 1 Điều này như sau:</p> <p>a) Phó Bí thư chi bộ; Phó Trưởng thôn/Phó Tổ trưởng tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng bằng 1,0 mức lương cơ sở/người/tháng từ nguồn ngân sách tỉnh.</p> <p>b) Chi hội Trưởng các chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh và Bí thư Chi đoàn TNCSHCM ở thôn, tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,7 mức lương cơ sở/người/tháng từ nguồn ngân sách tỉnh.</p>	<p>tạo cơ sở pháp lý và nguồn lực tài chính để duy trì lực lượng hỗ trợ đặc lực cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong việc thực hiện các hoạt động tự quản tại cộng đồng dân cư, phù hợp với đặc thù và khả năng ngân sách của tỉnh.</p>
<p><b>Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ:</b></p> <p>- <b>Tại điểm b khoản 2 Điều 15</b> quy định: Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán, khả năng cân đối ngân sách và đặc thù địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể: <i>"Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố."</i></p>	<p><b>Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm</b></p> <p>1. Việc kiêm nhiệm chức danh</p> <p>a) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố;</p> <p>b) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;</p> <p>c) Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt</p>	<p>- Dự thảo Nghị quyết thực hiện đúng thẩm quyền được Trung ương giao phó tại điểm b khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Chính phủ không ấn định cứng nhắc mức phụ cấp kiêm nhiệm mà trao quyền cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dựa trên điều kiện thực tế của địa phương.</p> <p>- Việc quy định rõ ràng đối tượng được kiêm nhiệm chéo (giữa người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động), giới hạn một người kiêm nhiệm không quá</p>

	<p>động khác ở thôn, tổ dân phố;</p> <p>d) Một người kiêm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao;</p> <p>e) Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí việc kiêm nhiệm chức danh phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.</p> <p>2. Phụ cấp kiêm nhiệm</p> <p>a) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.</p> <p>b) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người trong số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố tối đa quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này thì kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm sẽ được</p>	<p>02 chức danh nhằm bảo đảm chất lượng, hiệu quả công việc tại cơ sở.</p> <p>- Chính sách chi trả phụ cấp/hỗ trợ kiêm nhiệm bằng <b>50%</b> mức hưởng của chức danh kiêm nhiệm (chỉ áp dụng khi việc kiêm nhiệm làm <b>giảm được 01 người</b>) là biện pháp thiết thực nhằm khuyến khích tinh gọn tổ chức bộ máy, tiết kiệm ngân sách nhà nước, đồng thời động viên, tăng thêm thu nhập hợp lý cho những người đảm nhiệm nhiều công việc tại thôn, tổ dân phố.</p>
--	--	---

	<p>hưởng bằng 50% mức hỗ trợ quy định của chức danh kiêm nhiệm.</p> <p>4. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp (hoặc mức hỗ trợ) kiêm nhiệm cao nhất.</p> <p>5. Phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để tính đóng chế độ bảo hiểm xã hội.</p>	
<p><b>Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ:</b></p> <p><b>Khoản 1 Điều 17</b> quy định: "Nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành."</p>	<p><b>Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngân sách Trung ương.</li> <li>2. Ngân sách tỉnh.</li> </ol>	<p>Việc Dự thảo quy định nguồn kinh phí thực hiện từ Ngân sách Trung ương và Ngân sách tỉnh là hoàn toàn phù hợp với nguyên tắc ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành được quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Điều này giúp xác định rõ nguồn lực tài chính để duy trì các chế độ, chính sách đã ban hành.</p>
<p><b>- Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:</b></p> <p><i>"1. Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng</i></p>	<p><b>Điều 4. Tổ chức thực hiện</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày....tháng.....năm 2026.</li> <li>2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.</li> </ol>	<p>Đối với thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị quyết, cơ quan soạn thảo sẽ tham mưu xác định thời điểm cụ thể bảo đảm tuân thủ khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản</p>

<p><i>không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ...”</i></p> <p><b>- Điểm b, c, d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ</b> quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quyết định theo thẩm quyền hoặc trình HĐND cùng cấp quyết định các nội dung liên quan...</li> <li>+ Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố...</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện hoạt động và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách...</li> </ul>	<p>3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.</p>	<p>quy phạm pháp luật.</p> <p>Nội dung giao nhiệm vụ đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và thực tiễn triển khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện nay.</p> <p>Đồng thời, xóa bỏ sự chòng chéo, chênh lệch chế độ trên cùng một địa bàn hành chính cấp tỉnh mới, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.</p> <p>Đây là điều khoản thông thường và bắt buộc trong các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND. Theo đó, nhằm cụ thể hóa trách nhiệm quy định tại Điều 18 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, HĐND tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện. Đồng thời, phân công các cơ quan của HĐND thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo Nghị quyết được thực thi nghiêm túc, đúng pháp</p>
---	--	--

		luật.
<p><b>Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ:</b></p> <p>- <b>Khoản 1 Điều 20</b> quy định: "Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 5 năm 2026."</p> <p>- <b>Khoản 2 Điều 20</b> quy định: Bãi bỏ các quy định liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023...</p>	<p><b>Điều 7. Điều khoản thi hành</b></p> <p>1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2026.</p> <p>2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực:</p> <p>a) Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>b) Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp) Quy định một số nội dung về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh</p>	<p>Việc bãi bỏ, thay thế các Nghị quyết cũ (như NQ số 24/2023/NQ-HĐND và NQ số 25/2023/NQ-HĐND) là cần thiết để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản pháp luật tại địa phương, phù hợp với nguyên tắc bãi bỏ các quy định cũ không còn phù hợp khi Nghị định mới (185/2026/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành.</p>

	phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ hàng tháng đối với Ban Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	
--	---	--